TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST- DS	*Bình Đại, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 337/2019/TLST – DS ngày 26 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: 1/ **Chị Nguyễn Thị P,** sinh năm 1980.
2/ **Anh Trịnh Kiển N,** sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh T.

* *Bị đơn:* **Chị Lê Thị N,** sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp L, xã T, huyện B, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị N thừa nhận còn nợ chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Kiển N số tiền nợ vay là 24.800.000 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng), (gồm tiền vốn 20.000.000 đồng, tiền lãi 4.800.000 đồng). Chị Lê Thị N phải trả số tiền nợ vay 24.800.000 đồng (Hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng) cho chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Kiển N, trả dần hằng tháng, mỗi tháng trả 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn

đồng). Thời gian thực hiện (Trả lần đầu tiên) là vào ngày 10/4/2020 cho đến khi hoàn tất số tiền nợ vay nêu trên.

Trong trường hợp chị Lê Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận hằng tháng giữa các bên thì chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Kiến N có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại thu hồi toàn bộ số tiền nợ vay chưa thi hành còn lại.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

* Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Lê Thị N tự nguyện chịu 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị P và anh Trịnh Kiến N 620.000 đồng (Sáu trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0007991 ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Hồng Phương